TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày: 08/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Đình Huận và Ông Hoàng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/HSST- QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo: Trần Ngọc V, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1991, tại xã Quảng L, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn 3, xã Quảng L, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trần Thái H, con bà Cao Thị Kh; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/9/2018, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: thôn 3, xã Quảng L, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/8/2018, Trần Ngọc V đi bộ từ nhà mình đến trước hàng rào nhà chị Trần Thị L, quan sát thấy không có người ở nhà, cửa chính khóa, nên V nhảy qua hàng rào vào trong, rồi men theo hàng rào đi đến vị trí cửa sau (Cửa phụ) bếp dùng tay phải giật cửa và đột nhập vào trong nhà bếp. Khi vào trong, V quan sát thấy có một cánh cửa ngăn cách giữa bếp trên và bếp dưới nhưng không chốt nên đã dùng tay mở cánh cửa phòng bếp, rồi đi vào trong, quan sát xung quanh và lục tìm tài sản để lấy trộm. Khi đó V thấy 01 cái ghế bằng gỗ, dài nằm sát tường, đối diện bếp gas, trên ghế có 01 thùng gỗ và 01 thùng giấy, có 01 túi nilon màu xanh đựng áo, quần. V liền lục tìm tài sản trong túi áo quần nhưng không phát hiện được gì, nên bỏ túi nilon lại thùng giấy. Tiếp đến, V nhìn thấy ở sát đáy thùng gỗ ở trên mặt ghế có một sợi dây chuyền làm bằng kim loại màu trắng, có nhiều móc xích to liên kết lại với nhau, V liền cầm lấy sợi dây chuyền cất vào túi quần rồi đi ra ngoài theo lối cửa sau và đi bộ về nhà mình. Khi về nhà, V đem sợi dây chuyền vừa lấy trộm được cất dấu vào thùng đựng lúa của gia đình và không cho ai biết. Khi chị L về nhà phát hiện tài sản bị mất nên trình báo công an huyện Quảng Trạch. Đến chiều ngày 06/8/2018, V bị cơ quan Công an huyện Quảng Trạch mời về làm việc. Tại cơ quan Điều tra Vĩnh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình..

Tại bản kết luận định giá số 31/KL-HĐ ngày 17/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch kết luận: 01 dây chuyền bằng bạc có giá trị 4.680.000đồng.

Ngày 06/9/2018, Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm Quảng Bình trả lời kết quả thử nghiệm và xác định sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc chính là sợi dây chuyền được làm từ kim loại bạc với giá trị hàm lượng bạc có trong sợi dây chuyền là 95,52%.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ và trả lại cho chị Trần Thị L 01 dây chuyền bạc, chị Lâm không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSQT ngày 17 tháng 10 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố bị cáo Trần Ngọc V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, đồng thời có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Ngọc V từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt; Về dân sự: không xem xét.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Quảng Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về cấu thành tội phạm: tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Để nhằm nhanh chóng có tiền trả các khoản nợ phục vụ cho mục đích tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà của chị Lâm để lấy trộm 01 dây chuyền bạc bằng kim loại trị giá 4.680.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo: Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng để nhận thức pháp luật, nhưng lại có ý thức xem thường, không chịu khó làm ăn để tạo thu nhập hợp pháp mà đã trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại gây ra không lớn. Bị cáo đã từng có thời gian tham gia quân đội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại đã có đơn bãi nại và đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng. Xét

thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 36 BLHS cho bị cáo được cải tạo địa phương cũng đã đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo hiện công việc không ổn định và mức thu nhập thấp, nên cần miễn khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: quá trình điều tra cho đến tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, vì vậy HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc V phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc V** 15*(mười lăm)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hành phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Giao bị cáo Trần Ngọc V về cho Ủy ban nhân dân xã Quảng L, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ngọc V phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/11/2018)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Hữu Tình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.